TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 950/2018/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:*

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng**

- *Các Thẩm phán*: 1. Ông **Phạm Hồng Giảng**
2. Bà **Phạm Thị Nhung**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Đỗ Từ Thanh Uyên** – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà **Võ Thị Vĩnh Hưng –** Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 498/2018/DS - ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 55/2018/QĐ-SCBSBA ngày 23/7/2018 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, bị đơn ông Nguyễn Xuân H và bà Hà Thị Tuyết M có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm trên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, bị đơn ông Nguyễn Xuân H và bà Hà Thị Tuyết M có đơn rút đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 498/2018/DS-ST ngày 09/7/2018 của Toà án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của đương sự làm trong hạn luật định nên hợp lệ, đề nghị Tòa án chấp nhận. Hội đồng xét xử và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm.

Về nội dung: Do bị đơn ông Nguyễn Xuân H và bà Hà Thị Tuyết M có đơn rút đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm. Do đó, căn cứ vào Điều 289 và Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Toà án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành bản án dân sự sơ thẩm số: 498/2018/DS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 và Quyết định sửa

chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 55/2018/QĐ-SCBSBA ngày 23 tháng 7 năm 2018.

[2] Ngày 10 tháng 7 năm 2018, bị đơn ông Nguyễn Xuân H và bà Hà Thị Tuyết M có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm với lý do bản án sơ thẩm không đúng với thực tế khách quan và vi phạm pháp luật.

[3] Ngày 17 tháng 8 năm 2018, bị đơn ông Nguyễn Xuân H và bà Hà Thị Tuyết M có đơn rút đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 498/2018/DS-ST ngày 09/7/2018 của Toà án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do ông Huế, bà Minh đã tự thoả thuận với bà Hoàng Thu Hương là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn B.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm, bị đơn ông Nguyễn Xuân H và bà Hà Thị Tuyết M giữ nguyên ý kiến tại đơn ngày 17/8/2018, rút toàn bộ kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 498/2018/DS-ST ngày 09/7/2018 của Toà án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 498/2018/DS – ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 55/2018/QĐ-SCBSBA ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

[6] Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo phải chịu một nửa án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào Điều 289, Điều 295 và Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 424/2018/TLPT – DS ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc "Tranh chấp quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, đòi giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở" giữa:

1. Nguyên đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất thương mại B.**
Trụ sở: Ấp C, xã D, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Bà **Hoàng Thu P** – Chức vụ: Giám đốc.
Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Trần Thị Hồ T**, sinh năm 1978;
Địa chỉ: 18/5 TCH 17, Khu phố 4, phường F, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Giấy uỷ quyền ngày 05/10/2016)

2. *Bị đơn*:
2.1 Ông **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1971;
2.2 Bà **Hà Thị Tuyết M**, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: 464/36/14 Nguyễn Văn G, Khu phố 4, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H và bà M có ông **Nhâm Văn J**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: 43/21/30 Tổ 21, Khu phố 4, đường K, phường L, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Giấy uỷ quyền số 21049 ngày 09/11/2016 tại Văn phòng công chứng Quận 12)

3. *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Bà **Huỳnh Thị C1**, sinh năm 1965;

3.2 Trẻ **Nguyễn Huỳnh Nam K2**, sinh năm 2003;

Người đại diện theo pháp luật của trẻ K2 có bà **Huỳnh Thị C1**, sinh năm 1965;

3.3 Bà **Nguyễn Huỳnh Phương K**, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: 7A/43/21 đường N, Phường P, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4 Ông (Bà) **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1981;

3.5 Ông (Bà) **Nguyễn Thị Ngọc R,** sinh năm 1999;

3.6 Ông (Bà) **Vũ Văn S**, sinh năm 1974;

3.7 Ông (Bà) **Vũ Văn U**, sinh năm 1993;

3.8 Ông (Bà) **Cao Thị V**, sinh năm 1978;

3.9 Ông (Bà) **Lê Ngọc S**, sinh năm 1957;

3.10 Ông (Bà) **Nguyễn Trọng Y**, sinh năm 1996;

3.11 Ông (Bà) **Trần Thanh Z**, sinh năm 1993;

3.12 Ông (Bà) **Trần Thanh Q1**, sinh năm 1993;

3.13 Ông (Bà) **Đỗ Tài R1**, sinh năm 1991;

3.14 Ông (Bà) **Nguyễn Trọng T2**, sinh năm 1996;

3.15 Ông (Bà) **Lê Hoài P1**, sinh năm 1969;

Cùng tạm trú tại 464/36/18 Đường G, Tổ 4, Khu phố 4, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.16 Bà **Phạm Thị H3**, sinh năm 1945;

Địa chỉ: 70/2H Đường G, Tổ 4, Khu phố 4, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Người làm chứng:

4.1 **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Y1**

Địa chỉ: 5/3A Đường G, Khu phố 4, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật có bà **Nguyễn Thị Mỹ P.**

4.2 **Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất dịch vụ thương mại Y2**

Địa chỉ: 5/3A Đường G, Khu phố 4, phường I, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hoàng V3.**

4.3 Ông **Võ Quang T2**, sinh năm 1964;

4.4 Bà **Phạm Thị Hồng L1**, sinh năm 1965;

Cùng địa chỉ: 103 đường ĐHT 42, Khu phố 2, phường H3, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

4.5 Ông **Hứa A3,** sinh năm 1963;

4.6 Bà **Lê Thị Nguyệt H4**, sinh năm 1967;

Cùng địa chỉ: 26 Đường D4, phường F5, quận T6, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 498/2018/DS – ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 55/2018/QĐ-SCBSBA ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Xuân H chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0036977 ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Xuân H được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Hà Thị Tuyết M chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0036978 ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Hà Thị Tuyết M được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận A, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận A, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu (P/30).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hằng